

HDSD mạch nạp PROPIC2



Giới thiệu:

Mạch nạp PROPIC2 là một sản phẩm ra đời sau một thời gian dài thử nghiệm, chọn lọc và so sánh với các loại khác. Chính vì vậy ưu điểm của nó rất đáng tin cậy và bạn hoàn toàn yên tâm khi sử dụng mạch nạp này. Có thể nói tóm tắt các ưu điểm sau:

- Board mạch: thiết kế rất thẩm mỹ và nhỏ gọn và gia công trên máy CNC – một trong những điểm nổi bật mà không ai có thể so sánh được với TM e-DESIGN.
- Linh kiện: sử dụng rất tốt và mang tính chọn lọc cao.
- phần mềm: Mạch này sử dụng được rất nhiều phần mềm, và do đó support rất nhiều chips được hỗ trợ bởi phần mềm đó. Điển hình nhất là WINPIC800, IC PROG, PROPIC2, PROPIC XP. Tuy nhiên chỉ cần WINPIC800 là đủ
- Giá thành: rẻ, Thích hợp với mọi đối tượng sử dụng.

Các thông số kỹ thuật:

- Giao tiếp song song – kết nối qua cổng LPT. Tuy nhiên, trên board mạch thì dùng một DB9 nhỏ gọn thay cho DB25 công kênh. Điều này giúp cho board mạch nhỏ gọn và dễ thao tác.
- Tốc độ truyền dữ liệu tùy thuộc vào phần mềm. Có thể nói khi sử dụng WinPic800 tốc độ nạp khá nhanh.
- Support nhiều loại chip. (tùy thuộc vào phần mềm)

[Dưới đây là list các chips support bởi phần mềm WinPIC800 version 3.56D](#)

| | | | | | | |
|--------|--------|--------|-------|-------------|---------|-------|
| 10F202 | 12F508 | 16F627 | 16C61 | 18F242_2439 | 30F2010 | 24C01 |
|--------|--------|--------|-------|-------------|---------|-------|

| | | | | | | |
|--------|--------|---------------|----------|-------------|----------|--------|
| 10F204 | 12F509 | 16F627A | 16C62 | 18F248 | 30F2011 | 24C02 |
| 10F206 | 12F510 | 16F628 | 16C62A/B | 18F252-2539 | 30F2012 | 24C04 |
| | 12F629 | 16F628A | 16C63 | 18F258 | 30F3010 | 24C08 |
| | 12F635 | 16F630 | 16C63A | 18F442-4439 | 30F3011 | 24C16 |
| | 12F675 | 16F636 | 16C64 | 18F448 | 30F3012 | 24C32 |
| | 12F683 | 16F639 | 16C64A | 18F452-4539 | 30F3013 | 24C64 |
| | | 16F648A | 16C65 | 18F458 | 30F3014 | 24C128 |
| | | 16F676 | 16C65A/B | 18F1220 | 30F4011 | 24C256 |
| | | 16F684 | 16C66 | 18F1320 | 30F4012 | 24C512 |
| | | 16F685 | 16C67 | 18F2220 | 30F4013 | |
| | | 16F687 | 16C620/A | 18F2320 | 30F5011 | |
| | | 16F688 | 16C621/A | 18F4220 | 30F5013 | |
| | | 16F689 | 16C622/A | 18F4320 | 30F5015 | |
| | | 16F690 | 16CE623 | 18F2331 | 30F5016 | |
| | | 16F73 | 16CE624 | 18F2431 | 30F6010 | |
| | | 16F74 | 16CE625 | 18F4331 | 30F6011 | |
| | | 16F76 | 16C71 | 18F4431 | 30F6011A | |
| | | 16F77 | 16C72 | 18F6520 | 30F6012 | |
| | | 16F716 | 16C72a | 18F6620 | 30F6012A | |
| | | 16F737 | 16C73 | 18F6720 | 30F6013 | |
| | | 16F747 | 16C73A/B | 18F8520 | 30F6013A | |
| | | 16F767 | 16C74 | 18F8620 | 30F6014 | |
| | | 16F777 | 16C74A/B | 18F8720 | 30F6014A | |
| | | 16F83 | 16C76 | 18F2410 | 30F6015 | |
| | | 16F84 | 16C77 | 18F2420 | | |
| | | 16F84A | 16C710 | 18F2455 | | |
| | | 16F87 | 16C711 | 18F2480 | | |
| | | 16F88 | 16C712 | 18F2510 | | |
| | | 16F818 | 16C716 | 18F2515 | | |
| | | 16F819 | 16C745 | 18F2520 | | |
| | | 16F870 | 16C765 | 18F2525 | | |
| | | 16F871 | 16C773 | 18F2550 | | |
| | | 16F872 | 16C774 | 18F2580 | | |
| | | 16F873 | 16C923 | 18F2585 | | |
| | | 16F873A | 16C924 | 18F2610 | | |
| | | 16F874 | 16C925 | 18F2620 | | |
| | | 16F874A | 16C926 | 18F2680 | | |
| | | 16F876 | | 18F4410 | | |
| | | 16F876A | | 18F4420 | | |
| | | 16F877 | | 18F4455 | | |
| | | 16F877A | | 18F4480 | | |
| | | 16F913 | | 18F4510 | | |
| | | 16F914 | | 18F4515 | | |
| | | 16F916 | | 18F4520 | | |
| | | 16F917 | | 18F4525 | | |
| | | | | 18F4550 | | |
| | | | | 18F4580 | | |
| | | | | 18F4585 | | |
| | | | | 18F4610 | | |

| | | | | | | |
|--|--|--|--|---------|--|--|
| | | | | 18F4620 | | |
| | | | | 18F4680 | | |

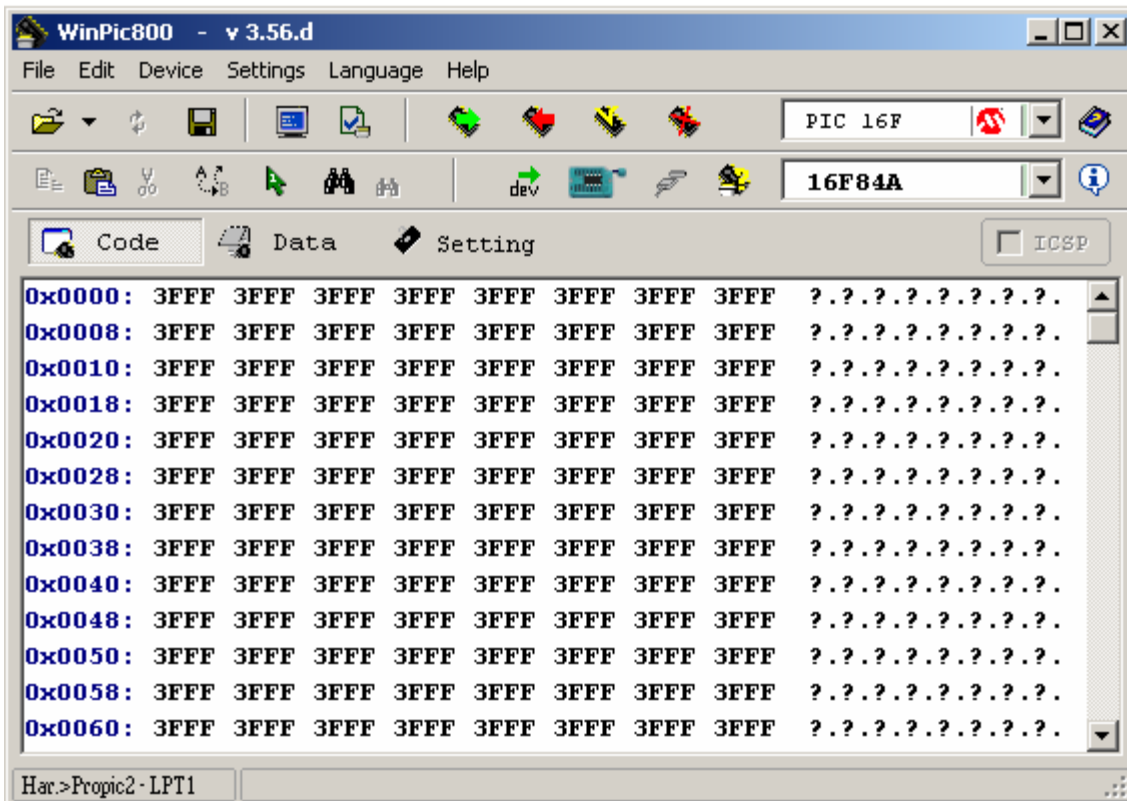
(Các PIC có chữ màu xanh ở bảng trên chưa được cập nhật trong version này.)

Ngoài ra các phần mềm khác như IC PROG 1.05, ProPIC XP cũng support một số lượng PIC rất lớn

Cài đặt cấu hình cho các phần mềm khi sử dụng board mạch ProPic2


Thiết lập cho WINPIC800 (khuyên dùng)

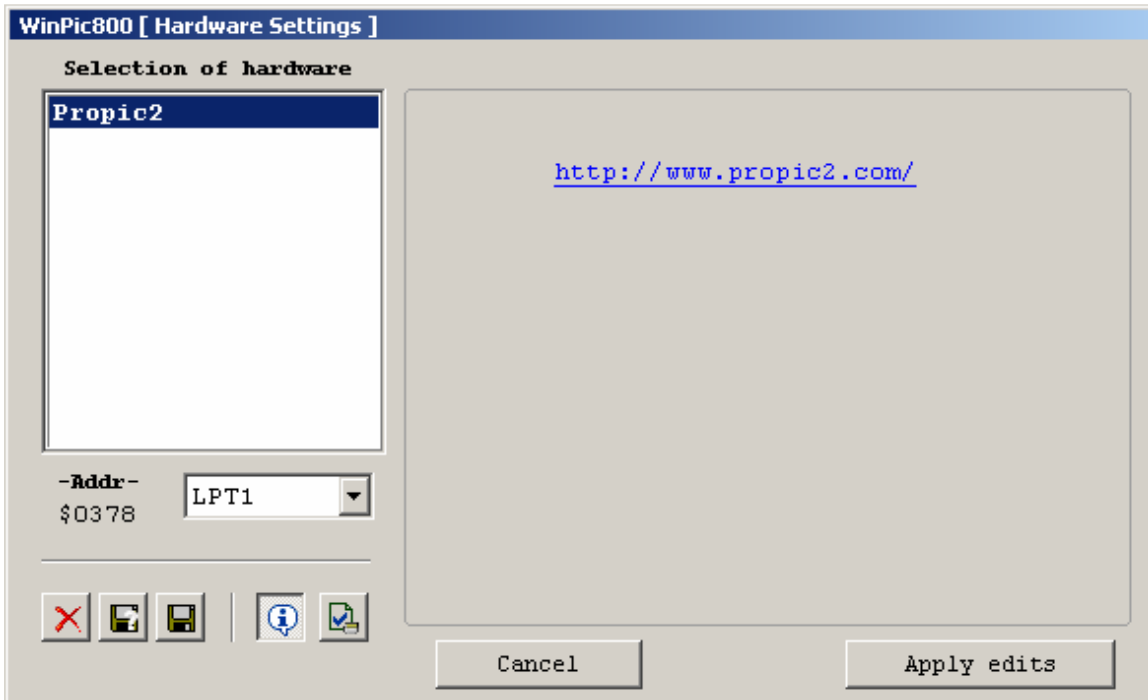
WinPic800 là phần mềm chuyên dùng cho PIC và EEPROM (24Cxxx). Phần mềm được đánh giá là mạnh và nhanh hỗ trợ rất nhiều các phần cứng khác nhau trong đó có phần cứng PROPIC2. phần mềm cung cấp dưới dạng file nén (Winpic800.zip) hoặc một thư mục đã giải nén. Khi sử dụng không cần cài đặt. Bạn có thể copy vào đĩa cứng và chạy trực tiếp file winpic800.exe trong thư mục của nó hoặc tạo một *shortcut trên desktop* là sử dụng được. Khi chạy nó ta có giao diện như sau:




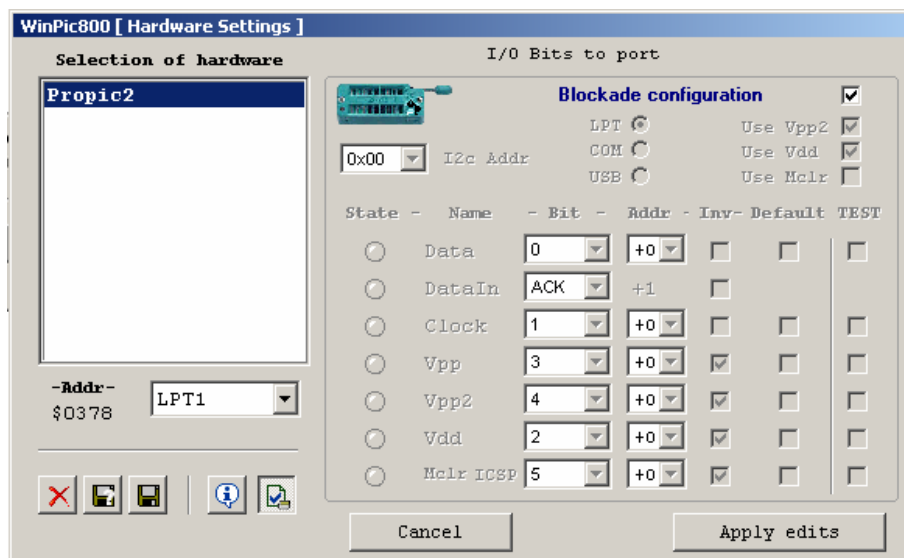
Việc sử dụng phần mềm thì rất đơn giản, chỉ việc rà chuột vào các icon hoặc nhấn vào các menu lệnh là bạn sẽ hiểu ngay. Do vậy chúng tôi không có ý định trình bày ở đây. Nếu bạn thấy khó khăn xin vui lòng gửi email cho chúng tôi theo đ/c support@tme.com.vn chúng tôi sẽ giải đáp trong thời gian sớm nhất.

Việc cài đặt cấu hình phần mềm cho phù hợp với phần cứng chúng tôi đã thiết lập sẵn khi cung cấp cho bạn. Tuy nhiên bạn có thể kiểm tra và thiết lập lại theo cách sau:

Nhấn vào menu setting → hardware hoặc icon  ta sẽ có một bảng giao diện sau:

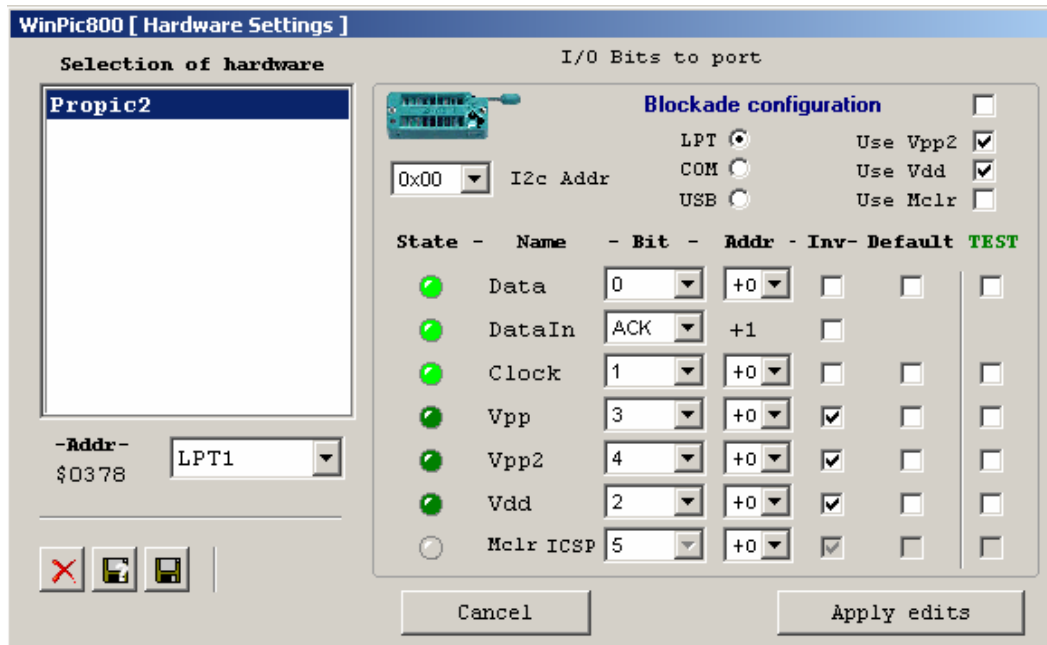


Hoặc sau khi nhấn vào icon  trong hình trên ta sẽ thấy hiện ra như sau:




Nếu cấu hình được thiết lập như hình trên thì bạn yên tâm sử dụng mà không cần cài đặt lại. Chỉ lưu ý LPT1 (có Addr là 0378) là cổng máy in mà bạn nối với thiết bị. Nếu bạn nối với cổng máy in khác với LPT1 thì nhấn vào ô đó để thiết lập lại.

Nếu cấu hình không phải như hình trên thì nhấn vào ô “Blockade configuration” để bỏ chọn. Ta sẽ thấy các ô chức năng bật lên và ta có thể thiết lập lại như hình sau:



Cuối cùng nhấn vào nút “**Apply edits**” là xong.

Cẩn thận: khi thiết đã cấu hình không nên gấn PIC của bạn trên mạch nạp. Việc nhấn vào các ô trong cột Test ở hình trên đối với VPP hoặc VPP2 sẽ cấp nguồn 12,5 V đến để gạt và có thể làm hư PIC của bạn.

Cách gắn chip trên ZIF Socket 40 pin: Trong quá trình nạp cho PIC, sau khi đã chọn đúng tên họ và tên PIC cần nạp, bạn nên tham khảo cách gắn chip vào ZiF socket 40 pin (để gạt 40 pin) như thế nào. Bạn hãy nhấn vào icon  (DIP ZIF Socket Device Position) trên màn hình giao diện. Một ảnh bitmap hiện lên sẽ cho bạn biết vị trí chính xác để gắn Chip ở đâu. (dùng winpic800 ver3.58)

Lưu ý: bạn có thể kiểm tra phần cứng bằng cách nhấn chọn các ô trong coat TEST. Khi nhấn vào các ô Vpp, Vpp2, VDD thì các LED tương ứng VPP và VDD trên bo mạch sẽ sáng, các ô khác bạn dùng VOM đo sẽ thấy các chân Data, Clock sẽ lean 5V khi nhấn TEST.

Cẩn thận: đối với các PIC có số chân < 40, việc gấn sai vị trí có thể làm hư PIC của bạn khi nhấn lệnh Program. Vì vậy bạn phải tham khảo nút “DIP ZIF Socket Device Postion” nếu chưa quen dùng.

Lưu ý quan trọng:

điều gì xảy ra khi bạn không nạp hay detect được PIC nào đó?

- hãy xem kỹ vị trí gấn PIC đúng chưa.
- nếu đã gấn đúng trên ZIF socket mà nạp không được bạn hãy nạp qua đường ICSP. chắc chắn sẽ thành công.

- Chúng tôi đã gặp trường hợp này với PIC 16F84A và nạp qua ICSP rất tốt. (Có thể xảy ra với các PIC 18PIN)

Chúng tôi luôn hoan nghênh các bạn có những ý kiến đóng góp để chúng tôi ngày càng hoàn thiện hơn và phục vụ các bạn tốt hơn. Mọi ý kiến đóng góp và thắc mắc về kỹ thuật vui lòng liên hệ qua email support@tme.com.vn

Chi tiết về sản phẩm và các thông tin sẽ được cập nhật tại www.tme.com.vn. Chúng tôi đang gấp rút hoàn tất website mới sẽ thông báo sau khi hoàn tất.

Điện thoại liên hệ: 08.3957 3224.

Cuối cùng xin cảm ơn bạn đã tin dùng sản phẩm của chúng tôi chúc bạn có nhiều sức khỏe và thành công.

Tp.HCM tháng 7/2006
